

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2017/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 07 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định nội dung, định mức hỗ trợ đối với chi phí chuẩn bị và chi phí quản lý thực hiện dự án theo cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 các xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định nội dung và định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án theo cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 các xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban đô thị; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Nghị quyết này quy định nội dung, định mức hỗ trợ đối với chi phí chuẩn bị và chi phí quản lý thực hiện dự án theo cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 các xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ, có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, Nhà nước hỗ trợ đầu tư một phần, phần còn lại do nhân dân đóng góp.

Điều 2. Nội dung và định mức hỗ trợ

1. Nội dung

Hỗ trợ từ ngân sách theo phân cấp quản lý đầu tư đối với chi phí chuẩn bị và chi phí quản lý thực hiện dự án, thuộc đối tượng và phạm vi áp dụng được quy định tại Điều 1 Nghị quyết này, cụ thể:

a) Đối với chi phí chuẩn bị dự án, gồm: Chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình của Ban quản lý xã; chi phí họp lấy ý kiến cộng đồng; chi phí thẩm định dự án của Ủy ban nhân dân xã.

b) Đối với chi phí quản lý thực hiện dự án, gồm: Chi phí tổ chức quản lý, chi phí giám sát thi công; chi phí tổ chức nghiệm thu công trình, thanh toán, quyết toán hợp đồng, thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

2. Định mức hỗ trợ

a) Định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị dự án là 0,68 %.

b) Định mức hỗ trợ chi phí quản lý thực hiện dự án là 1,10 %.

Chi phí hỗ trợ chuẩn bị dự án và chi phí hỗ trợ quản lý thực hiện dự án được xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) nhân với chi phí xây dựng và chi phí thiết bị (chưa có thuế giá trị gia tăng) của dự án được duyệt nhưng tối thiểu không nhỏ hơn 4.000.000 đồng và tối đa không lớn hơn 50.000.000 đồng cho mỗi loại định mức hỗ trợ.

Trường hợp dự án sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (do cơ quan có thẩm quyền ban hành), thì định mức hỗ trợ chuẩn bị dự án được điều chỉnh như sau: Công trình thứ nhất: $k = 0,36$; công trình thứ hai trở đi: $k = 0,18$.

Trường hợp chi phí thiết bị chiếm tỷ trọng $\geq 50\%$ tổng chi phí xây dựng và chi phí thiết bị (chưa có thuế giá trị gia tăng) của dự án được duyệt thì điều chỉnh định mức chi phí hỗ trợ quản lý thực hiện dự án với hệ số $k = 0,80$ (Định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị dự án không đổi).

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và các quy định tại

Khoản 1, Điều 10 của Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017./.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiếu